

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH K

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 27 /2023/HS -ST
Ngày 25- 9-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH K

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Anh Kim; Bà Y Hồng.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K tham gia phiên tòa:
Ông Mai Văn Chinh – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST – HS ngày 23- 8- 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24 /2023/QĐXXST- HS ngày 11 - 9- 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/07/1987, tại tỉnh Quảng Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Ng, xã P, huyện Ng, tỉnh K; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1954 và bà Trần Thị B, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, có hai con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020.; Anh chị em ruột có năm người, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Ngày 07/04/2023 , Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đến ngày 08/05/2023 , bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ng ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Quang Th (đã chết, sinh năm: 1976; Địa chỉ: Tổ 29 phường V, quận H thành phố H): Bà **Lê Thị Thu Ng**; Địa chỉ: 37 ĐT, phường K, quận Đ, thành phố Hi. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th; Địa chỉ: Thôn C, xã I, huyện Chư P, tỉnh Gi (có mặt); Ông Huỳnh Th; Địa chỉ: Thôn M, xã I, huyện Ch, tỉnh Gi (có đơn xin xét xử vắng mặt); Ông Phạm Hữu Th; Địa chỉ: Thôn Ng, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K.(Có mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T; Địa chỉ: Tổ dân phố 4 thị trấn P, huyện Ng, tỉnh K (có đơn xin xét xử vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/4/2023, Nguyễn Văn V (*có giấy phép lái xe theo quy định*) mượn xe mô tô nhãn hiệu WAYMAN, BKS 81P1-190.02 có dung tích xi lanh 108 cm³ của em trai là Nguyễn Văn Th (xe mô tô này đứng tên ông Huỳnh Th bố vợ Th đã cho Th) để chở bạn là Phan Hữu Th đi làm thuê tại thôn 5, thị trấn P, huyện Ng. Đến trưa cùng ngày làm xong, cả hai và một số người khác ngồi ăn, uống bia tại đây, đến khoảng gần 15 giờ chiều thì nghỉ. Sau khi ăn nhậu xong, Vền điều khiển chiếc xe mô tô trên chở Th từ chỗ làm về nhà tại thôn Ng, xã P, huyện Ng theo quốc lộ 40, hướng đi từ thị trấn P xã P, trên đường về V ghé vào trường tiểu học xã Đ đón Phan Hữu Lưu V là con của Phan Hữu Th rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô (*chở cháu V ngồi giữa và Th ngồi sau*) trên Quốc lộ 40 để về xã P, khi V di chuyển được một đoạn thì trời mưa to. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, V đang điều khiển xe mô tô trên đường, đến đoạn đường tại km 3+700, Quốc lộ 40, thuộc thôn Ng, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K, thì V bị mất quan sát (V khai không biết là do mưa hay bị con vật gì bay vào mắt) nên V không nhìn thấy gì phía trước. Lúc này, V không dừng xe, mà dùng tay trái dụi mắt và tay phải tiếp tục điều khiển xe mô tô. Do bị mất quan sát nên V điều khiển xe mô tô lấn sang làn đường bên trái hướng lưu thông dẫn đến đâm vào xe mô tô nhãn hiệu JUPITER GRAVITA, gắn BKS: 82H2-5851 do anh Nguyễn Quang Th điều khiển, lưu thông theo hướng ngược lại (*hướng xã Pờ Y đi thị trấn Plei Kần*). Hậu quả: Nguyễn Quang Th tử vong, Nguyễn Văn Vn và Phan Hữu Th, Phan Hữu Lưu V bị thương, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định tử thi Nguyễn Quang Th số 37/KLGĐTT-TTPY ngày 10/4/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh K, xác định nguyên nhân chết của tử thi Nguyễn Quang Th là do đa chấn thương, gãy cột sống cổ đứt tủy sống; Chấn thương ngực; gãy lồi cầu xương cánh tay và mõm khuỷu cẳng tay phải.

Phan Hữu Th, Phan Hữu Lưu V bị thương nhưng từ chối giám định và không có yêu cầu gì.

Phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 07/04/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Ng đối với Nguyễn Văn V: 64.7 Mmol/l

Tại bản cáo trạng số: 23/CT- VKS NH ngày 21 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng đã truy tố Nguyễn Văn V về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Không áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ ‘thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải’, “bồi thường thiệt hại” bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ “người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”, theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. buộc bị cáo nộp án phí; xử lý vật chứng.

- Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, và nhất trí với kết luận giám định tử thi Nguyễn Quang Th số 37/KLGĐTT-TTPY ngày 10/4/2023 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh K và phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 07/04/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Ng đối với bị cáo.

- Lời trình bày của những người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Quang Th: Bà Lê Thị Thu Ng tại hồ sơ vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt như sau: Về nội dung vụ án đúng như bản cáo trạng đã miêu tả, về khoản bồi thường thiệt hại thì chúng tôi nhất trí với khoản tiền bồi thường là 45.000.000đ (bốn lăm triệu đồng) như đã thỏa thuận với bị cáo trước khi mở phiên tòa. Tôi đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về hình phạt tôi xin Tòa án giảm nhẹ cho bị cáo.

- Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Hữu Th tại hồ sơ vụ án: Anh Phạm Hữu Th từ chối giám định vì hai bố con chỉ bị thương nhẹ và không yêu cầu bồi thường gì.

- Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Th và ông Huỳnh Th: Xe máy biển kiểm soát và nhãn hiệu là WAYMAN, BKS 81P1-190.02 của ông Th, ông cho con rể là anh Th để đi lại làm ăn, rồi sau đó anh Th cho bị cáo mượn để đi làm. Ông Th và anh Th không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, anh Th chỉ xin nhận lại xe.

- Lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn T trình bày đúng như bản cáo trạng đã miêu tả.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về hành vi quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/04/2023, Nguyễn Văn V sau khi uống bia tại thôn 5, thị trấn P, huyện Ng điều khiển xe mô tô BKS 81P1-190.02 chở Phan Hữu Th và Phan Hữu Lưu V đi từ hướng thị trấn P về xã P. Khi đến đoạn đường tại km 3+700, Quốc lộ 40 thuộc thôn Ng, xã Đ, huyện Ng, V điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát đã lấn qua làn đường bên trái theo hướng lưu thông dẫn đến va chạm với xe mô tô gắn BKS 82H2-5851 do anh Nguyễn Quang Th điều khiển lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả làm hai xe hư hỏng, anh Nguyễn Quang Th chết trên đường đi cấp cứu, V, anh Th, cháu V bị thương. Kết luận giám định tử thi số 37 ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Trung tâm

pháp y tỉnh K kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Quang Th là do: Đa chấn thương: Gãy cột sống cổ đứt tủy sống, chấn thương ngực, gãy lồi cầu xương cánh tay và mõm khuỷu cẳng tay phải.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện lỗi vô ý, trực tiếp xâm phạm về tính mạng của công dân. Bị cáo Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô BKS 81P1-190.02 trong điều kiện thời tiết mưa, trong tình trạng nồng độ cồn trong máu là 64.7 Mmol/l, đi không đúng làn đường, không đảm bảo an toàn đã vi phạm vào khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; Căn cứ khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019 quy định: *“Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 như sau: “ Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”,* hậu quả làm anh Nguyễn Quang Th chết, như vậy lỗi hoàn toàn do bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tiền từ 03 năm đến 10 năm. Chính vì vậy bị cáo bị viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh K truy tố về tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] **Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử, bị cáo thể hiện ‘thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải’, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên được hưởng tình tiết “ bồi thường thiệt hại”, tại đơn xin xét xử vắng mặt bà Lê Thị Thu Ng là đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] **Về áp dụng hình phạt:** Căn cứ vào động cơ, mục đích, hành vi nguy hiểm cho xã hội của bị cáo, mức độ phạm tội. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự, nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị áp dụng điều luật và hình phạt của viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, vì vậy áp

dụng điểm b khoản 2 Điều 260 , điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có cơ sở. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe đối với bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** Đối với xe mô tô biển kiểm soát: BKS 81P1-190.02, nhãn hiệu WAYMAN số khung H002LA012989, số máy 3FMH10954229, là xe mà bị cáo mượn để đi lại. Chủ sở hữu là ông Huỳnh Th đã cho anh Th nên trả lại xe cho anh Nguyễn Văn Th là có cơ sở.

Đối với xe mô tô BKS 82H2-5851, nhãn hiệu YAMAHA JUPITER GRAVITA số máy 5B95033011, số khung 508Y033011 màu sơn đen bạc, bị hại Nguyễn Quang Th điều khiển xảy ra tai nạn, anh Nguyễn Quang Th đã mua xe của anh Thái Ngọc D (hiện nay đã chết), nhưng chị Lê Thị Ngọc Thùy D là vợ của anh D công nhận đã bán xe này cho anh Th nhưng chưa sang tên. Như vậy anh Th là chủ xe, quá trình điều tra, chị Ng là đại diện cho bị hại không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên trả lại xe cho chị Ng là có cơ sở.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Đại diện cho người bị hại là bà Lê Thị Thu Ng đã thỏa thuận với bị cáo về việc bồi thường là 45.000.000đ, và bị cáo đã bồi thường xong, bà Lê Thị Thu Ng không yêu cầu gì thêm, nên Hội Đồng xét xử không đề cập đến.

[7] **Về áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo:** Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên đủ điều kiện để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt đối với bị cáo.

[8] **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23, và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”

Xử phạt cáo Nguyễn Văn V 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Văn Th một xe mô tô biển kiểm soát: BKS 81P1-190.02, nhãn hiệu WAYMAN số khung H002LA012989, số máy 3FMH10954229, màu sơn xanh. Trả lại cho chị Lê Thị Thu Nguyệt xe mô tô BKS 82H2-5851, nhãn hiệu YAMAHA JUPITER GRAVITA số máy 5B95033011, số khung 508Y033011 màu sơn đen bạc, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2023 giữa Công an huyện Ng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước,

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25- 9- 2023). Người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- Người có quyền lợi & NV LQ
- Công an huyện
- VKSND huyện;
- Sở Tư Pháp
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh